

PHỤ LỤC 01

Danh mục các sản phẩm / dịch vụ không được chấp thuận

- Dịch vụ trông trẻ
- Sản xuất nến/giá đỡ nến
- Rửa xe
- Tàu lượn/trò chơi mạo hiểm tại lễ hội/rạp xiếc/khu vui chơi
- Dụng cụ tạo lửa
- Dịch vụ cưỡi ngựa, lừa, bò tót...
- Buôn bán/sản xuất pháo hoa
- Sơn: nhà, hàng rào, hoặc số nhà trên đá ốp lề đường
- Trông thú cưng
- Kit sơ cứu/an toàn
- Xà phòng/kem dưỡng da (sản xuất bởi học sinh)
- Hoạt động dạy bơi
- Lau kính cửa sổ
- Bất kỳ sản phẩm nào có khả năng làm tổn hại đến thân thể hoặc tài sản

PHỤ LỤC 02

MẪU TRÌNH BÀY DỰ ÁN THAM DỰ CUỘC THI

Bìa dự án

CUỘC THI

“HỌC SINH PHỔ THÔNG VỚI Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP” NĂM HỌC 2024-2025

Tên dự án:.....

Thuộc lĩnh vực: Các lĩnh vực theo quy định của cuộc thi

NHÓM / CÁ NHÂN THỰC HIỆN (danh sách không quá 05 thành viên)

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG / PHÒNG GD&ĐT

Địa danh, Tháng/2024

Trang thứ 1:

Thông tin vắn tắt về các thành viên tham gia dự án (bắt buộc):

1. Họ và tên trưởng nhóm:.....
2. Trường/lớp/:.....
3. Số điện thoại liên hệ:
4. Email:.....
5. Danh sách thành viên trong nhóm (tên, trường, không quá 05 người)

.....

Trang thứ 2:

Tóm tắt dự án

- Ý tưởng chính của dự án..... (Từ 01-02 dòng);
- Mô tả sản phẩm/dịch vụ, giá trị của dự án (Tóm tắt từ 3-5 dòng)

Trang thứ 3:

Nội dung chính của dự án

PHỤ LỤC 03

NỘI DUNG CHÍNH CỦA DỰ ÁN

I. Tổng quan dự án

Trình bày dưới dạng **Business Model Canvas** (Lưu ý: chỉ điền những thông tin tối giản, cốt lõi nhất của dự án)

ĐỐI TÁC CHÍNH <i>Mô tả những mối quan hệ quan trọng nhất bên ngoài doanh nghiệp, giữ cho doanh nghiệp hoạt động.</i>	HOẠT ĐỘNG CHÍNH <i>Mô tả những hoạt động quan trọng nhất cần thực hiện để giữ cho doanh nghiệp hoạt động (VD: Sản xuất, Cung cấp nền tảng,...).</i>	GIẢI PHÁP GIÁ TRỊ <i>Sản phẩm hoặc dịch vụ mang lại giá trị cho khách hàng mục tiêu (VD: Giải trí, Cá nhân hóa, Tiết kiệm tiền,...).</i>	QUAN HỆ KHÁCH HÀNG <i>Mô tả mối quan hệ mà doanh nghiệp xây dựng với khách hàng (VD: Tự phục vụ, Hỗ trợ cá nhân, Dịch vụ tự động hóa, Cộng đồng,...).</i>	PHÂN KHÚC KHÁCH HÀNG <i>Một hoặc một số nhóm người mà doanh nghiệp cố gắng phục vụ.</i>
	TÀI NGUYÊN CHÍNH <i>Mô tả những tài sản quan trọng nhất cần có để giữ cho doanh nghiệp hoạt động (VD: Công nghệ, Con người, Tài chính...).</i>		CÁC KÊNH THÔNG TIN VÀ KÊNH PHÂN PHỐI <i>Kênh mà doanh nghiệp giao tiếp với khách hàng và mang lại giá trị cho khách hàng (VD: Bán hàng trực tuyến, Siêu thị...).</i>	
CẤU TRÚC CHI PHÍ <i>Toàn bộ chi phí cần thiết để duy trì doanh nghiệp.</i>			ĐÒNG DOANH THU <i>Mô tả dòng tiền mà doanh nghiệp thu được từ việc cung cấp giá trị (VD: Phí dịch vụ, Quảng cáo, Phí môi giới,...)</i>	

II. Mô tả thêm về sản phẩm, dịch vụ

1. Tính cần thiết của sản phẩm dịch vụ

- Dự án đã có sản phẩm dịch vụ hay mới là ý tưởng.
- Mục tiêu, giá trị, tầm nhìn của sản phẩm dịch vụ. Sản phẩm tạo ra giá trị cho những đối tượng nào;
- Đối tượng khách hàng quan trọng nhất của sản phẩm dịch vụ.
- Lý do khách hàng chọn sản phẩm, giải pháp của dự án thay vì lựa chọn các sản phẩm khác.
- Đánh giá về giá trị của sản phẩm dịch vụ mang lại cộng đồng và xã hội (cung cấp minh chứng nếu có).

2. Tính khả thi

- Việc sản xuất sản phẩm là khả thi;
- Cơ cấu chi phí và giá thành hợp lý;
- Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn trong quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm dịch vụ.
- Sản phẩm có tính cạnh tranh (minh chứng nếu có)

3. Tính độc đáo, sáng tạo

- Sản phẩm dịch vụ là hoàn toàn mới chưa có trên thị trường. Nếu là sản phẩm đã có trên thị trường thì cần nêu giá trị khác biệt của sản phẩm so với các sản phẩm khác. Tính khác biệt, tính độc đáo, có áp dụng công nghệ mà các đối thủ không thể cạnh tranh hoặc sản xuất được.

- Việc sản xuất sản phẩm được tạo ra bởi quá trình đổi mới sáng tạo dẫn đến có chi phí thấp, giá cả cạnh tranh vượt trội so với các đối thủ khác.

4. Kết quả tiềm năng của dự án

- Các nguồn thu chính của dự án;
- Dự kiến doanh thu;
- Tính toán chi phí;
- Khả năng hoàn vốn thời điểm hoàn vốn và khả năng thu lợi nhuận của dự án;
- Khả năng tăng trưởng, tác động xã hội của dự án.

5. Các kênh truyền thông

- Lập kế hoạch truyền thông tổng thể;
- Xây dựng công cụ truyền thông;
- Giải pháp truyền thông độc đáo và khác biệt ;
- Dự kiến kênh truyền thông để tiếp cận khách hàng, đánh giá hiệu quả của kênh truyền thông đó

PHỤ LỤC 04

HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY VIDEO CLIP THUYẾT TRÌNH

1. Video Clip ý tưởng khởi nghiệp phải được xây dựng bởi các thành viên đội dự thi và có thể sử dụng kết hợp các yếu tố thuyết trình vào Video Clip.

2. Hình thức Video Clip mang phong thái kinh doanh, tuy nhiên được sử dụng các hình thức sáng tạo, mang tính hài hước để tăng sự tương tác, tạo hứng thú, khả năng tiếp cận người xem.

3. Video Clip cần thể hiện một số nội dung sau

- Giới thiệu về Đội thi và các thành viên trong đội thi.

- Ý nghĩa xã hội của dự án.

- Giới thiệu tóm tắt về sản phẩm dịch vụ, lợi thế cạnh tranh của sản phẩm/dịch vụ, mục tiêu, giá trị, tầm nhìn của sản phẩm, dịch vụ. Phân khúc khách hàng chính của sản phẩm dịch vụ.

- Đánh giá về tính khả thi của dự án.

- Thông điệp của dự án muốn truyền tải đến cộng đồng.

- Giá trị của sản phẩm đối với cộng đồng, xã hội.

4. Thời gian của Video Clip: Tối đa 03 phút.

5. Video Clip cần tuân thủ các yêu cầu về bản quyền. Các đội dự thi không được sử dụng âm thanh, hình ảnh hay các trích dẫn nào khác có bản quyền mà không có dẫn nguồn cụ thể. Bất kỳ Video Clip nào có yếu tố vi phạm bản quyền sẽ không được chấm thi.

6. Video ***đăng tải*** trên Google Drive và ***chia sẻ quyền truy cập*** công khai và nhập link chia sẻ vào Form nộp hồ sơ

PHỤ LỤC 05: TIÊU CHÍ CHẤM THI – BÌNH CHỌN

I. TIÊU CHÍ CHẤM VÒNG BÁN KẾT

STT	Tiêu chí	Đánh giá chi tiết	Thang điểm
1	Sự cần thiết, mức độ ứng dụng thực tế theo quy mô	Sự cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường	5
		Lợi ích của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội	5
		Đánh giá đối tượng, phân khúc khách hàng đối với sản phẩm, dịch vụ	5
		Sản phẩm/ dịch vụ đó sẽ hỗ trợ giải quyết được vấn đề nào của xã hội, của cộng đồng	5
2	Tính khả thi, tiềm năng của ý tưởng/dự án	Tính khả thi trong kế hoạch kinh doanh; Dự kiến doanh thu, lợi nhuận.	10
		Tính khả thi về nguồn lực tổ chức sản xuất và kinh doanh. Tính toán được tác động xã hội của dự án	5
		Tính khả thi về mức giá và phương thức bán hàng, phương thức Marketing	5
3	Tính mới, độc đáo, sáng tạo	Tính độc đáo, sáng tạo	15
		Giá trị khác biệt của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường	15
4	Hình thức trình bày đúng quy định, ấn tượng	Video clip và các trang trình bày thể hiện được rõ ý tưởng dự án	5
		Bản mô tả Canvas đã thể hiện được mô hình kinh doanh.	5
5	Hồ sơ năng lực của đội ngũ sáng lập hoặc các minh chứng nói lên sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ	năng lực phối hợp tham gia dự án của các thành viên; đánh giá sự đóng góp của các thành viên; Kỹ năng tham gia làm việc nhóm của các thành viên trong clips, kỹ năng thuyết trình của các thành viên	10
		Khả năng phát triển của đội ngũ tham gia dự án; sức mạnh, ý chí, khát vọng, ước mơ của đội ngũ được thể hiện qua phần trình bày.	10
TỔNG ĐIỂM			100

II. TIÊU CHÍ CHẤM VÒNG CHUNG KẾT

STT	Tiêu chí	Thang điểm
1	- Sự cần thiết của sản phẩm, dịch vụ đối với nhu cầu thị trường: 10 điểm - Giá trị của sản phẩm, dịch vụ đem lại cho khách hàng, cộng đồng và xã hội: 5 điểm - Xác định và đánh giá đúng đối tượng, phân khúc khách hàng mục tiêu của sản phẩm, dịch vụ: 5 điểm	20
2	- Tính khả thi trong kế hoạch kinh doanh: 5 điểm - Tính khả thi về nguồn lực tổ chức sản xuất và kinh doanh: 5 điểm - Tính khả thi về cơ cấu chi phí và mức giá cạnh tranh: 5 điểm - Tính khả thi của kế hoạch bán hàng, marketing: 5 điểm	20
3	- Tính độc đáo, sáng tạo của sản phẩm, dịch vụ so với các sản phẩm đã có trên thị trường: 10 điểm - Lợi thế cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ: 10 điểm	20
4	- Kết quả của dự án: doanh thu, chi phí, lợi nhuận dự kiến: 5 điểm - Thời gian thu hồi vốn: 5 điểm - Khả năng tăng trưởng, tốc độ phát triển dự án: 5 điểm	15
5	- Kế hoạch truyền thông, có giải pháp/chiến lược truyền thông rõ ràng, nhằm đúng khách hàng mục tiêu: 5 điểm - Giải pháp truyền thông độc đáo và khác biệt: 5 điểm	10
6	- Khả năng thuyết trình dự án: 5 điểm - Kiến thức về tài chính kinh doanh, kiến thức pháp luật và hiểu biết xã hội: 5 điểm - Tinh thần làm việc nhóm và kỹ năng mềm: 5 điểm	15
	Tổng	100

III. HƯỚNG DẪN BÌNH CHỌN

- Địa chỉ thực hiện bình chọn trên Kênh Youtube “**Phòng GDCTHSSV Sở GD&ĐT Nam Định**”, địa chỉ truy cập:

https://www.youtube.com/@PhongGDCTHSSV_SoGDDTNamDinh/featured

- Thời gian bình chọn từ: từ 14h00 ngày 01/12/2024 đến 11h00 ngày 12/12/2024.

- Cách thức bình chọn:

+ Bước 1: Khách giả truy cập và nhấn nút Đăng ký (Subscribe) Kênh

+ Bước 2: Bình chọn bằng cách Xem, nhấn nút Yêu thích cho video clip mình lựa chọn.

- Cách tính điểm bình chọn như sau:

+ 01 lượt Xem (View) = 01 điểm

+ 01 lượt Yêu thích (Like) = 02 điểm

- **Tổng điểm bình chọn của mỗi video** = Tổng điểm lượt Xem (View) + lượt Yêu thích (Like).

PHỤ LỤC 06

HƯỚNG DẪN THAM GIA VÒNG CHUNG KẾT

1. Về gian hàng trưng bày ý tưởng sản phẩm

a) Hình thức và vị trí gian hàng:

- Hình thức gian hàng thực hiện theo quy định chung của Ban tổ chức (BTC).
- Vị trí gian hàng phân chia theo lĩnh vực dự thi. BTC sẽ tổ chức bốc thăm vị trí gian hàng.

b) Thời gian nhận, trả gian hàng:

- Thời gian nhận vị trí và lắp đặt gian hàng: 14h ngày 11/12/2024.
- Thời gian trả gian hàng: 16h00 ngày 13/12/2024.
- Những đơn vị vì lý do khách quan không thể đến nhận gian hàng vào thời gian trên phải thông báo về BTC.
- Đơn vị nào đóng/mở cửa không đúng quy định sẽ bị huỷ kết quả thi. Đội thi phân công nhân sự đảm bảo an toàn về tài sản của đơn vị. Kết thúc ngày hội các đơn vị thu gọn các sản phẩm có giá trị, sắp xếp gọn gàng bàn giao trả lại BTC.

c) Tổ chức hoạt động tại gian hàng

- Trong suốt thời gian mở cửa gian hàng, đội thi triển khai các hoạt động thu hút khách tham quan, có thể tổ chức các chương trình giới thiệu sản phẩm hoặc bán thử sản phẩm (*đối với các sản phẩm là mỹ phẩm, dược phẩm, thực phẩm, các sản phẩm có liên quan tới sức khoẻ phải có giấy chứng nhận an toàn của các cơ quan có thẩm quyền và được sự cho phép triển khai trải nghiệm của BTC*).

- Các đơn vị không tự ý đầu nối, cắt các thiết bị điện hay thay đổi layout gian hàng khi chưa có sự đồng ý của BTC.

- Đơn vị đăng ký thêm bàn hoặc ghế hoặc thuê thêm các thiết bị màn hình, mở rộng thêm không gian của gian hàng hay có những yêu cầu khác phải báo cáo và được sự đồng ý của BTC để được hỗ trợ.

2. Về hoạt động thi chặng 1: Thuyết trình tại gian hàng

a) Thứ tự và thời gian dự thi:

- Thứ tự dự thi theo thứ tự bốc thăm của vị trí gian hàng trước đó (từ bé đến lớn).
- Thời gian: từ 08h30 ngày 12/12/2024.

b) Công tác chuẩn bị

- Đội thi chuẩn bị 03 quyển tài liệu chi tiết dự án và 03 quyển tài liệu (powerpoint) tóm tắt dự án và các slide, video, các tài liệu thuyết trình khác.

- Các đạo cụ, ấn phẩm, sản phẩm khác phục vụ cho quá trình thuyết trình đội thi chủ động chuẩn bị và trình bày trong thời gian thi).

c) Hình thức thi:

- Đội thi thuyết trình trực tiếp về dự án tại gian hàng, mỗi đội có từ 03-05 phút để thuyết trình và 05 phút để trả lời câu hỏi hoặc phản biện của Ban giám khảo (BGK). BGK chấm điểm theo tiêu chí theo quy định. Đội thi có thể chủ động chuẩn bị loa hoặc micro để phân trình bày thêm rõ ràng, sinh động.

- Trong quá trình thi các đội vẫn triển khai các hoạt động giới thiệu sản phẩm nhưng không mở loa/nhạc/ âm thanh lớn gây tiếng ồn cho các đội đang thi.

d) Lựa chọn sản phẩm: Kết thúc chặng 1 BTC dự kiến lựa chọn 12 dự án (chưa bao gồm 03 dự án được bình chọn nhiều nhất) tham dự chặng 2 Vòng chung kết.

3. Về hoạt động thi chặng 2: Thuyết trình trên sân khấu

a) Thứ tự và thời gian dự thi:

- Thứ tự dự thi theo thứ tự bốc thăm của vị trí gian hàng trước đó (từ bé đến lớn).

- Thời gian: từ 08h30 ngày 12/12/2024.

b) Công tác chuẩn bị

- Các đội chuẩn bị sẵn các trang thiết bị, slide, video, các tài liệu thuyết trình, các đạo cụ, ấn phẩm, sản phẩm khác phục vụ cho quá trình thuyết trình đội thi chủ động chuẩn bị và trình bày trong thời gian thi).

- Các đội có thời gian chuẩn bị không quá 05 phút trước khi thuyết trình.

c) Hình thức thi: Đội thi thuyết trình trên sân khấu trước hội đồng Ban giám khảo theo thứ tự. Mỗi đội có từ 03-05 phút để thuyết trình và tối đa 10 phút để trả lời câu hỏi hoặc phản biện của BGK. BGK chấm điểm theo tiêu chí theo quy định tại vòng chung kết.

4. Một số lưu ý

- Trang phục tham dự các đội chủ động lựa chọn đảm bảo lịch sự phù hợp với lứa tuổi học sinh.

- Thành viên các đội cần có mặt đúng giờ, tuân thủ các quy định của BTC và tham gia đầy đủ các hoạt động trong 02 ngày thi.

- Mọi vấn đề phát sinh cần hỗ trợ các đội thi phải báo cáo trực tiếp trưởng đoàn và liên hệ về BTC (thường trực cuộc thi các thành viên Phòng GDCTHSSV, Sở GDĐT).

PHỤ LỤC 07

CHƯƠNG TRÌNH NGÀY HỘI KHỞI NGHIỆP VÀ CUỘC THI “HỌC SINH PHỔ THÔNG VỚI Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP” DÀNH CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG TỈNH NAM ĐỊNH LẦN THỨ II

I. CHƯƠNG TRÌNH CUỘC THI

STT	Thời gian	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Số lượng dự án được chọn
1	Hoàn thành trước 20/11/2024	Vòng Cơ sở cuộc thi “Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp”	- Phòng GDĐT - Các trường THPT, TT GDTX.	Tối đa 02 dự án.
2	Ngày 21/11/2023	Thu hồ sơ cuộc thi cấp tỉnh	Sở GDĐT	
3	Từ ngày 22/11/2024-30/11/2024	Vòng bán kết: Chấm hồ sơ các dự án của các nhóm dự thi	Sở GDĐT	10 dự án Phòng GDĐT và 45 dự án của HS cấp THPT
4	Từ 14h00 ngày 01/12/2024 đến 11h00 ngày 12/12/2024	Vòng bình chọn	Sở GDĐT	02 dự án tham dự chặng 2 vòng chung kết
5	Ngày 12/12/2024	Chặng 1 vòng chung kết	Sở GDĐT, các đơn vị có dự án	Chọn 12 dự án tham dự chặng 2
6	Ngày 13/12/2024	Chặng 2 vòng chung kết	Sở GDĐT, các đơn vị có dự án	Chọn 5 dự án tham dự toàn quốc
7	Ngày 16/12/2024	Vòng Đào tạo	Sở GDĐT	

II. CHƯƠNG TRÌNH NGÀY HỘI KHỞI NGHIỆP

Ngày	Thời gian	Nội dung
Ngày 11/12/2024	14h00-17h00	Đơn vị nhận và lắp đặt gian hàng
Ngày 12/12/2024	08h00-11h30	- Khai mạc Ngày hội khởi nghiệp - Thi Chặng 1 Vòng Chung kết Cuộc thi
	14h30-16h30	Tổ chức Chương trình diễn đàn – Giao lưu
Ngày 13/12/2024	8h00-11h30	Thi Chặng 2 Vòng Chung kết Cuộc thi
	16h00-17h30	Bế mạc cuộc thi.

MẪU BẢN ĐĂNG KÝ DỰ THI

ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ DỰ THI CUỘC THI “HỌC SINH PHỔ THÔNG VỚI Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP” LẦN THỨ II

I. Thông tin đơn vị

1. Thông tin lãnh đạo phụ trách

Họ và tên:

Chức vụ:

SĐT:

2. Thông tin cán bộ phụ trách

Họ và tên:

Chức vụ:

SĐT:

II. Thông tin dự án

STT	Tên dự án	Lĩnh vực	Số thành viên	Thông tin thành viên
1				<i>Ghi thông tin: Họ tên – Trường - Lớp của các thành viên</i>
2				

Lưu ý: Dự án tham dự là dự án đã được đơn vị lựa chọn tại cơ sở được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên điểm từ cao xuống thấp theo đánh giá của đơn vị.

Nam Định, ngày tháng năm 2024

Lãnh đạo đơn vị